TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 02 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị H, sinh năm 1983; thường trú: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Tổ 8, ấp 3, xã T, huyện U, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1978; thường trú: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Tổ 8, ấp 3, xã T, huyện U, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị H và anh Trần Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị H và anh Trần Văn Q thuận tình ly hôn. (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01, do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 18/3/2009).

- Về con chung: Anh Trần Văn Q giao cháu Trần Minh S, sinh ngày 28/11/2010 cho chị Võ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị H không yêu cầu anh Trần Văn Q cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, chị Võ Thị H và anh Trần Văn Q có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Trường hợp anh Q lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Q theo quy

định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ghi nhận việc chị Võ Thị H và anh Trần Văn Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Ghi nhận việc chị Võ Thị H và anh Trần Văn Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0030864 ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Trả lại cho chị Võ Thị H số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Tân An, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Quyết